**BÀI TẬP MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG**

Họ và tên:Huỳnh Khang Vỹ

Ngày tháng năm sinh: 28/01/2004

Mã số sinh viên:52200024

***Yêu cầu sinh viên trả lời ngắn gọn, trọng tâm trực tiếp vào nội dung câu hỏi.***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **YÊU CẦU** | **TRẢ LỜI** | **ĐIỂM**  **0.1** |
| Câu 1 | Từ ngày 15 đến ngày 21-11-1975, Sự kiện gì đã diễn ra ở Sài Gòn? | Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất Tổ quốc | …… |
| Câu 2 | Ngày 25/4/1976 sự kiện gì đã diễn ra trên phạm vi cả nước ta? | Ngày tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam thống nhất | …… |
| Câu 3 | Nêu tóm tắt chủ trương công nghiệp hóa được đề ra tại đại hội IV (1976) | Mục tiêu:  Xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.  Đưa nền kinh tế nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.  Biến Việt Nam thành một nước công nghiệp - nông nghiệp hiện đại.  Nội dung chủ yếu:  Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng:  Tập trung xây dựng các ngành công nghiệp cơ bản như: cơ khí, điện lực, luyện kim, hóa chất,...  Mục đích: tạo nền tảng cho phát triển các ngành công nghiệp khác và phục vụ cho các ngành kinh tế khác.  Kết hợp phát triển công nghiệp nặng với công nghiệp nhẹ và nông nghiệp:  Phát triển công nghiệp nhẹ để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.  Phát triển nông nghiệp để cung cấp lương thực, thực phẩm và nguyên liệu cho công nghiệp.  Kết hợp xây dựng kinh tế trung ương với kinh tế địa phương:  Phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế trung ương.  Khuyến khích phát triển kinh tế địa phương.  Kết hợp phát triển lực lượng sản xuất với xác lập và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới:  Nâng cao trình độ kỹ thuật và tay nghề của công nhân.  Xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.  Kết hợp kinh tế với quốc phòng:  Phát triển công nghiệp quốc phòng để bảo vệ Tổ quốc.  Sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc phòng cho phát triển kinh tế.  Tăng cường quan hệ phân công, hợp tác, tương trợ với các nước xã hội chủ nghĩa anh em:  Học hỏi kinh nghiệm của các nước xã hội chủ nghĩa anh em.  Hỗ trợ lẫn nhau để cùng phát triển.  Phát triển quan hệ kinh tế với các nước khác trên cơ sở giữ vững độc lập, chủ quyền và các bên cùng có lợi:  Mở rộng giao lưu kinh tế quốc tế.  Thu hút vốn đầu tư nước ngoài.  Kết quả:  Sau Đại hội IV, công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa đã đạt được những thành tựu quan trọng.  Nước ta đã xây dựng được một số ngành công nghiệp cơ bản và công nghiệp nhẹ.  Nền kinh tế quốc dân có bước phát triển.  Đời sống của nhân dân được cải thiện.  Hạn chế:  Quá trình công nghiệp hóa còn nhiều bất cập.  Nền kinh tế còn nhiều yếu kém.  Đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn.  Bài học kinh nghiệm:  Cần xác định đúng mục tiêu, đường lối và phương pháp công nghiệp hóa.  Cần kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội và quốc phòng.  Cần huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho công nghiệp hóa.  Cần mở rộng giao lưu kinh tế quốc tế và học hỏi kinh nghiệm của các nước khác. | …… |
| Câu 4 | Quyết định số 26-CP (1/1981) của Chính phủ đã quyết định về vấn đề gì? | Mở rộng hình thức trả lương khoán, lương sản phẩm và vận dụng các hình thức trả tiền thưởng trong các đơn vị sản xuất, kinh doanh của Nhà nước | …… |
| Câu 5 | Đại hội IV chủ đề ra đường lối phải tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng, hãy kể tên 3 cuộc cách mạng đó. | Cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa, | ……. |
| Câu 6 | Quyết định QĐ25 -CP (1-1981) đã quyết định về vấn đề gì? | [Quyết định QĐ25-CP, được ban hành vào ngày 21/01/1981, quyết định về một số chủ trương và biện pháp nhằm phát huy quyền chủ động sản xuất kinh doanh và quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh](https://luatvietnam.vn/linh-vuc-khac/quyet-dinh-25-cp-hoi-dong-chinh-phu-7150-d1.html). [Đây là một bước tiến quan trọng trong việc cải tiến công tác kế hoạch hoá và hạch toán kinh tế ở các xí nghiệp quốc doanh](https://luatvietnam.vn/linh-vuc-khac/quyet-dinh-25-cp-hoi-dong-chinh-phu-7150-d1.html).  Các nguyên tắc chính của quyết định này bao gồm:   * [Mở rộng quyền chủ động sản xuất kinh doanh của xí nghiệp theo nguyên tắc lấy kế hoạch làm chính, đồng thời sử dụng đúng đắn các quan hệ hàng hoá - tiền tệ, quan hệ thị trường1](https://luatvietnam.vn/linh-vuc-khac/quyet-dinh-25-cp-hoi-dong-chinh-phu-7150-d1.html). * [Tăng cường quyền tự chủ tài chính của xí nghiệp, thúc đẩy xí nghiệp tính toán trong việc sử dụng các nguồn vốn thiết bị, vật tư, lao động của xí nghiệp nhằm đạt hiệu quả kinh tế cao nhất1](https://luatvietnam.vn/linh-vuc-khac/quyet-dinh-25-cp-hoi-dong-chinh-phu-7150-d1.html). * [Tạo mọi điều kiện cho xí nghiệp hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước, đồng thời khuyến khích xí nghiệp tận dụng mọi tiềm lực để sản xuất thêm của cải cho xã hội, củng cố vững chắc kinh tế quốc doanh và quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa](https://luatvietnam.vn/linh-vuc-khac/quyet-dinh-25-cp-hoi-dong-chinh-phu-7150-d1.html) |  |
| Câu 7 | Nêu chủ trương công nghiệp hóa được đề ra ở đại hội V. | Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra từ ngày 27 đến ngày 31-3-1982 tại Hà Nội. Đại hội này đã đánh giá những thành tựu và khuyết điểm, phân tích thực trạng kinh tế xã hội nước ta và những nguyện nhân dẫn đến thực trạng đó. Đồng thời, Đại hội đã chỉ ra những phương hướng cơ bản để tháo gỡ khó khăn, tiếp tục đưa đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội.  Trong các văn kiện của Đại hội, chủ trương công nghiệp hóa được đề cập như một phần quan trọng. Tuy nhiên, thông tin chi tiết về chủ trương công nghiệp hóa tại Đại hội V không được nêu rõ trong các kết quả tìm kiếm. Để có thông tin chính xác và đầy đủ, bạn có thể tham khảo các nguồn thông tin chính thức hoặc các tài liệu lịch sử liên quan. |  |
| Câu 8 | Ai là người được coi là “cha đẻ” của chính sách khoán trong nông nghiệp? | Kim Ngọc (1917-1979) |  |
| Câu 9 | Ai là người được coi là “cha đẻ” của chủ trương bù giá vào lương? | Hồ Đắc Hy |  |
| Câu 10 | Chỉ thị số 100-CT/TW (1/1981) chỉ đạo về vấn đề gì? | Chỉ thị đã đề ra một số chủ trương quan trọng sau:  Chuyển từ khoán công điểm sang khoán sản phẩm: Theo đó, giao khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm lao động và người lao động, thay vì khoán công điểm như trước đây.  Thực hiện khoán đến từng người: Mỗi người lao động sẽ được giao khoán một lượng sản phẩm cụ thể, và họ sẽ chịu trách nhiệm hoàn thành sản phẩm đó.  Liên kết lợi ích giữa người lao động và kết quả sản xuất: Mức thu nhập của người lao động sẽ được tính toán dựa trên sản phẩm mà họ làm ra.  Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức quản lý: Các tổ chức quản lý cần có kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra và giúp đỡ các nhóm lao động và người lao động trong quá trình thực hiện khoán.  Chỉ thị số 100-CT/TW (1/1981) là một bước đột phá quan trọng trong công tác quản lý nông nghiệp ở Việt Nam. Chỉ thị đã góp phần giải phóng sức sản xuất, tăng cường động lực lao động, và thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.  Ngoài ra, chỉ thị còn có một số điểm đáng chú ý sau:  Chỉ thị đã khẳng định vai trò chủ đạo của hợp tác xã trong sản xuất nông nghiệp.  Chỉ thị đã đề cao nguyên tắc tự nguyện, tự chủ và dân chủ trong việc thực hiện khoán.  Chỉ thị đã yêu cầu các cấp, các ngành cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao để việc thực hiện khoán đạt kết quả tốt. |  |
|  | ***TỔNG ĐIỂM*** | | ……. |